TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn ghi bị đơn chị Trần Thị S có nơi ở hiện nay tại: Số nhà 70, đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh T. Tuy nhiên, chị S không đăng ký hộ khẩu thường trú, không đăng ký tạm trú và hiện không cư trú tại số nhà 70, đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh T. Nguyên đơn không cung cấp bổ sung địa chỉ chính xác của bị đơn. Thuộc trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Bá T - sinh năm 1988

ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện X, tỉnh T

Nơi ở hiện nay: Số B2205 tòa B Chung cư Mubery, phường L, quận C, thành phố N

- Bị đơn: Chị Trần Thị S - sinh năm 1989

ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện X, tỉnh T

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện lại.

Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo cho anh Trịnh Bá T.

Về án phí: Trả lại cho anh Tâm toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002509 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Đương sự;	**THẨM PHÁN**

- VKSND TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Linh